

5-9-1930
Deux exemplaires
pour Dépôt Ségat

5398

CHÍNH-PHỦ BẢO-HỘ BẮC-KỲ

LÊ TUYÊN-BỘ TỔNG-LÝ

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 13761

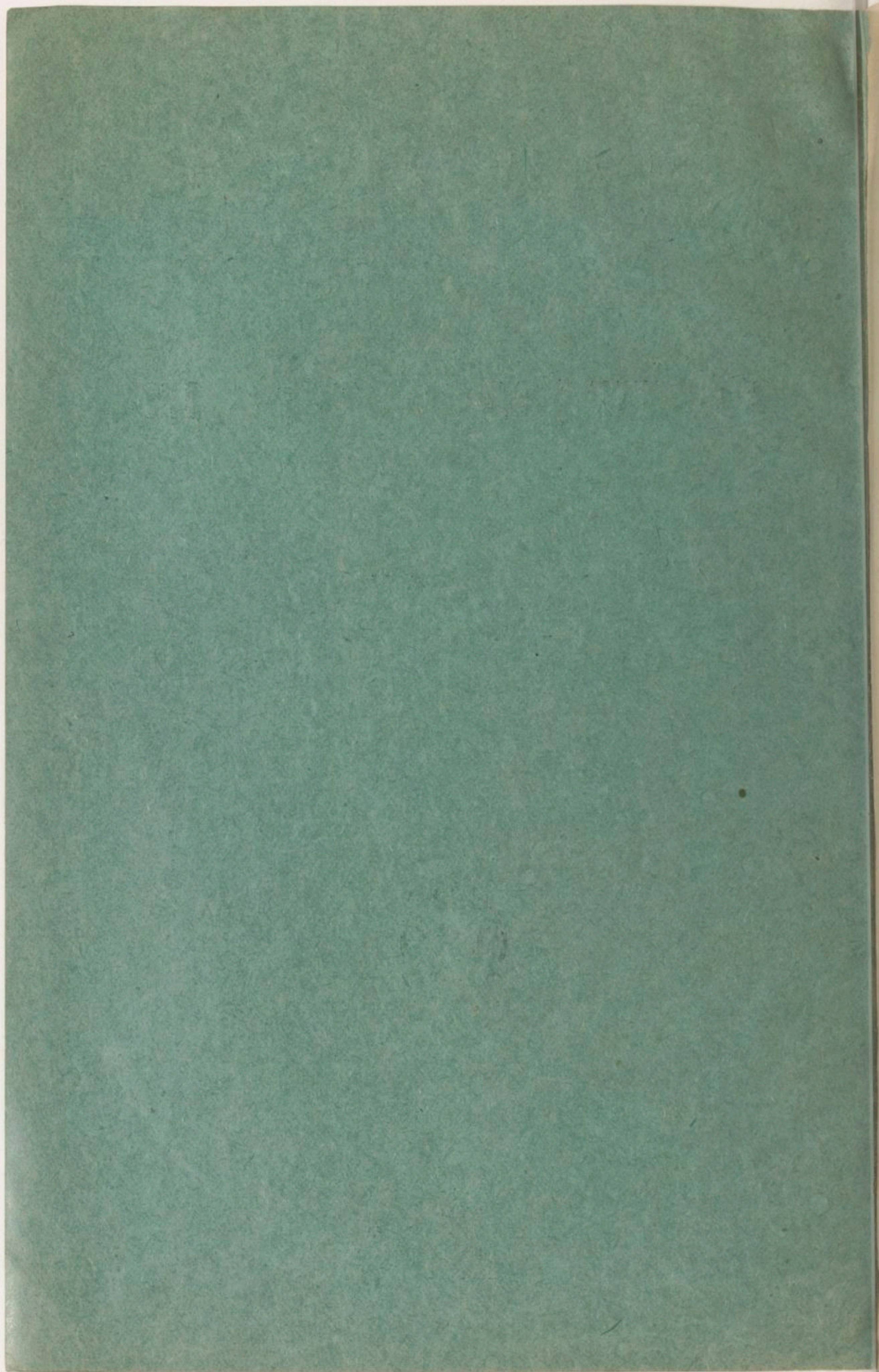
Tờ chu-tri số 171-i
và bản nghị-dịnh số 2892-i,
định cách tuyên-bổ các tổng-lý ở Bắc-kỳ,
và lệ thưởng phẩm-hàm cho tổng-lý.



Pua
8e Indoch
1431

1431

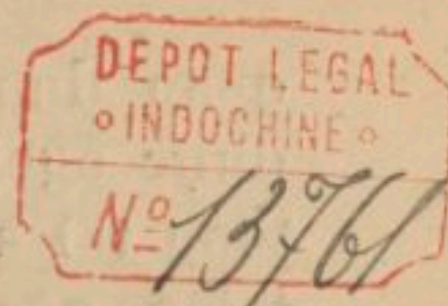
1930
Nhà in NGÔ - TỬ - HẠ
24 đến 46, Phố Nhà-Thờ
HANOI



Tờ chu - tri số 172 - i

QUAN THÔNG-SỨ BẮC-KỲ,

Thượng-thụ Đệ-tam-dẳng Bắc-đầu Bội-tinh



thông-tư cho các quan Công-sứ đầu tỉnh và các quan Chánh các đạo quan-binh.

Bản-chức xin các ngài đặc-biệt chú-ý về đạo nghị-định ngày 3 juillet 1930 nói về cách tuyển-bổ các chánh-phó-tổng, lý-trưởng và phó-ly. Nghị-định này hệ-trọng lắm, các ngài chắc cũng rõ. Ở xứ này, phàm thay đổi gì đến chế-độ hàng tổng, hàng xã là quan-hệ vô-cùng, có mật-thiết với sự sinh-hoạt trong dân-gian về đường xã-hội, về đường chính-trị, có ảnh-hưởng ngay đến toàn-thể nhân-dân, nhất là dân nhà quê, vẫn có lòng mến quê-hương phong-tục cũ, nên phàm việc nam-chính chúng ta phải ân-cần đề ý đến luôn.

Nghị-định ngày 25 juin 1922 về tổng-ly là theo cách bầu-cử, cũng đã thi-hành được lâu không trở-ngại gì. Nhưng gần đây thấy sinh-xuất ra nhiều điều bất-tiện, nhiều sự tệ-lạm, bản-chức không cần phải nhắc lại ra đây, vì chính các quan Công-sứ cùng quan An-nam cũng đều bầy tỏ và phản-nàn như thế cả. Đến Viện Dân-biểu cũng lấy thế làm quá, mà thỉnh-cầu sửa-đổi lại. Lại xét trong nhiều tỉnh, chức tổng-ly xưa kia nhiều người ham chuộng như thế, mà nay những người có tư cách không thiết đến nữa, thành ra nhiều nơi phải bỏ khuyết, không khỏi có trở-ngại đến việc quan. Vậy nên cần phải cải-cách : nghị-định ngày 3 juillet 1930 này tức là nghị-định cải-cách đó. Không phải làm trái hẳn với trước, nhưng ngoài lệ bầu-cử, lại đặt ra một cách mới là lệ thôi-bỏ các tổng-ly theo cách-thức đã định, khiến cho bớt những sự bất-tiện của nghị-định trước, và làm cho việc tuyển-bổ các tổng-ly vừa được dễ-dàng hơn, vừa được người tốt nữa.

..

Trong nghị-định ngày mồng 3 juillet 1930 có ba điều cốt-yếu như sau này : 1°) bổ tổng-ly do quan an-nam ; 2°) thường dùng cách thôi-bỏ hơn cách bầu-cử ; 3°) rộng ban phẩm-hàm cho tổng-ly hơn trước.

Trước hết là theo điều thứ 1 nghị-định ngày 20 septembre 1929, các chánh, phó-tổng, lý-trưởng và phó-ly từ nay là do

quan tỉnh nghị bỏ. Quan tỉnh đã nghị bỏ thì quan tỉnh được nghị trừng-phạt các cách, chỉ trừ cách-dịch chánh-phó-tổng thì không được. Các ngài vẫn có quyền kiểm-sát và can-thiệp, nên mỗi khi quan tỉnh ký nghị-định như thế là phải trình đề quan Công-sứ duyệt-y. Cách « duyệt-y » (*ratification*) đây có trọng hơn cách « y » (*approbation*) thường, nên trong bản nghị-định bản-chức có cho biên rõ tiếng dịch ra quốc-ngữ cho phân-minh. Vậy các ngài nhận được hồ-sơ nên xét cho kỹ-càng, vì chữ ký của các ngài là để chứng thực cho lời nghị-định của quan tỉnh và chuẩn cho được thi-hành. Nhưng các ngài được đỡ những công-việc phiền, như việc tra-xét, việc thủ-tục về bầu-cử, vì khi hồ-sơ đệ-trình lên các ngài là đã đủ cả rồi, như thế thì cũng là giảm việc cho các ngài vậy.

Vả lại, điều này là điều rất quan-hệ trong việc cải-cách mới này, là từ nay sự thôi-bỏ sẽ là thường lệ, mà sự bầu-cử chỉ là đặc-lệ mà thôi. Theo như thể-lệ trong nghị-định, người nào đã có làm việc trước và làm việc thâm-niên hơn mà tình-nguyện thì được thôi bỏ. Khi nào không có người thôi-bỏ được, mới dùng đến cách bầu-cử; nhưng dù khi ấy nữa, nếu chỉ có một người ra ứng-cử mà hợp tư-cách, hay là có nhiều người ra ứng-cử mà chỉ có một người là hợp tư-cách, thì cái người hợp tư-cách ấy cũng sẽ được bỏ. Chỉ khi nào có nhiều người ra ứng-cử mà cũng được nhận đơn cả thì bấy giờ mới phải dùng đến cách bầu-cử. Như thế thì sự bầu-cử rồi dần-dần sẽ là một cái đặc-lệ, mà trong việc bầu-cử số người đi bầu cũng giảm bớt và cách-thức cũng giản-đi hơn trước. Có lẽ lúc đầu, những người thôi-bỏ cũng chưa được là người thật có giá-trị, nhưng cứ cách-thức nói sau này thì cũng có thể tuyên-bổ được người tốt, và dù có điều bất-tiện chút đỉnh, nhưng sánh với những sự tiện-lợi trong việc cải cách này thì cũng chẳng quan-hệ gì.

Vì như bản-chức đã nói trên kia, những chức tổng-lý bây giờ không mấy người thiết-lắm nữa, có người có lịch-duyet, có giá-trị, mà thường ngần-ngại không muốn làm, là vì so-sánh cái trách-nhiệm thì nặng mà sự lợi-lộc thì ít, vậy nay phải làm thế nào cho những người ấy lại có cái bụng ham ra làm việc. Bởi thế nên bản-chức định rằng từ nay chánh-phó-tổng cứ đúng hạn thì được thưởng phẩm-bàm, chánh-tổng ba năm, phó-tổng bốn năm, và khi nào có công-trạng đặc-biệt thì không phải niên-hạn gì nữa.

Còn lý-trưởng và phó-lý thì mỗi năm sẽ có hai kỳ tu thưởng đặc-biệt, để cho những người đó là người chức nhỏ mà được việc cho Nhà-nước, năm nào cũng được nhiều người được thưởng, cho xứng-dáng với chức-dịch vừa phiền-phức vừa nặng-nề.

*
**

Nay bản-chức tưởng nên giải rõ mấy điều tiểu-tiết, ở trong nghị-dịnh không thể nói cho tường-tận được, nhưng cũng là những điều quan-hệ cả; là có ý trả lời trước những điều nghi-vấn sau này, và muốn cho ai nấy đều đồng-ý nhau trong việc thi-hành đạo nghị-dịnh mới vậy.

ĐIỀU THỨ 8 VÀ 52. — Những người tình-nguyện ra làm tổng-lý phải cho hợp tư-cách, trong những tư-cách ấy có điều đã định rõ-ràng, như tuổi, chỗ ở, vân vân, có điều thì để cho quan tỉnh tùy xét, như xét về gia sản, xét về sự biết chữ quốc-ngữ. Bản-chức xin các ngài nên trực-tiếp với quan tỉnh để bản xem cái cách nên xét như thế nào. Thí-dụ như gia-sản của lý-trưởng, thì phải ước-lượng theo làng lớn nhỏ thế nào, nhưng không tất nhiên là phải chiếu theo số thuế của làng mà định. Lại như điều nói về sự biết chữ quốc-ngữ, thì khi xét cũng nên rộng-rãi một chút. Trong nghị-dịnh nói rằng phải biết qua chữ quốc-ngữ; thế nghĩa là biết đọc biết viết thường. Như khi đem thử thì cho đọc và cho viết một bài thường-thường, không có khó gì. Lại cái bài bắt đọc thì tất phải bằng chữ in, chứ không thể viết tay được.

ĐIỀU THỨ 5, 37 VÀ 50. -- Mấy điều này có nói về công-trạng đặc-biệt; những công-trạng đặc-biệt đây cứ lệ thường không những là phải tự quan Thống-sứ ban-thưởng, nhưng lại phải trong nghị-dịnh có biên rõ là công-trạng đặc-biệt nữa.

ĐIỀU THỨ 20, 21, 22 VÀ 23. — Trái với thể lệ vẫn thi-hành trước, từ nay người đi bầu chỉ được biên một tên vào phiếu bầu mà thôi; phiếu nào biên nhiều tên thì bỏ.

Các ngài nên truyền cho viên-chức nào làm chủ-tọa cuộc bầu-cử, trước khi bỏ vé nên cắt nghĩa rõ cho người đi bầu biết cái thể lệ mới thế nào, và chính mình cũng phải biết rõ những sự khó khăn cùng những việc phân-tranh thường sinh-xuất ra trong khi bầu cử.

ĐIỀU THỨ 34 VÀ 35. — Cứ như lời thỉnh-cầu của mấy quan Công-sứ đầu tỉnh và của cả Viện Dân-biểu nữa, thì những nghị-định bãi-dịch và cách-dịch trước kia là nhất định hẳn, từ nay có thể thay đổi được. Nếu người đương sự đã có làm được một công-trạng gì thật là đặc-biệt, thì sự thay đổi đó có thể làm ngay được ; nếu đã có giúp vào những việc công ích, như lạc-quyên về các việc từ-thiện, mở trường học, nhà hộ-sinh, vân vân thì ít ra phải một hạn ba năm đã, mới có thể thay đổi được.

Lệ này là thi-hành cho cả các tổng-lý, nhưng các ngài nên nhớ rằng từ nay việc cách-dịch các chánh-phó-tổng, là tự quan Thống-sứ, vậy thì chỉ có quan Thống-sứ mới có quyền xét có nên thay đổi không.

ĐIỀU THỨ 8, 52 VÀ 74. — Điều thứ 8 và 52 nói về sức lực có thể làm việc được, để cho quan tỉnh tự xét lấy, nhưng điều thứ 74 thì không thể được. Điều này nói về tổng-lý đau yếu không thể làm được việc, phải có giấy chứng-nận phân-minh, nghĩa là phải có giấy chứng-chỉ của quan thầy thuốc Nhà-nước khám xét rồi cho chữa mới được.

ĐIỀU THỨ 76. — Điều này thay đổi nhiều về cách thưởng phẩm-hàm cho tổng-lý. Trong điều này có nói các chánh-phó-tổng làm đúng lệ thì được thưởng-hàm tự trật dưới hay được thăng hàm (điều thứ 28 khoản thứ nhất và thứ nhì, điều thứ 29, điều thứ 44 khoản thứ nhất và thứ nhì, điều thứ 45), lại nói về việc tự thưởng và tự thăng phẩm-hàm cho các lý-trưởng, phó-lý (điều thứ 52 và 67) ; rồi lại nói về cách thăng-thưởng chung cho cả hai hạng tổng-lý (điều thứ 28 khoản thứ 3 và điều thứ 44 khoản thứ 3).

Muốn cho tổng-lý được hưởng các cách biệt-dãi đó, và muốn cho các giấy tự thăng hay thưởng cho tổng-lý khỏi lẫn với các giấy tự thăng-thưởng khác, thì điều thứ 76 có định rằng :

1°) tự thăng-thưởng cho tổng-lý thì mỗi năm có hai kỳ, về dịp tết Nguyên-dán và dịp hội Chính-trung ;

2°) sổ tự phải làm ra hai sổ khác nhau, một sổ thuộc về chánh-phó-tổng đúng lệ được thăng hay được thưởng, một sổ tự thưởng cho lý-trưởng và phó-lý.

Chánh-tổng đúng lệ được thưởng phẩm-hàm thì đã định trong điều thứ 28 khoản thứ một và thứ hai thuộc về những

người mới được thưởng, và điều thứ 29 thuộc về những người được thăng trật; phó-tổng thì đã định ở điều thứ 44 khoản thứ nhất và thứ nhì thuộc về những người mới được thưởng và điều thứ 45 thuộc về những người được thăng trật. Còn những giấy tư thăng nói ở khoản thứ 3 điều thứ 28 và khoản thứ 3 điều thứ 44. thì mỗi năm chỉ có một lần vào dịp tết Nguyên-đán, cùng với các giấy tư thăng thưởng hằng năm khác.

Tư thưởng phẩm-hàm cho lý-trưởng, phó-lý theo như điều 59 khoản thứ 1 và thứ 3 và điều thứ 67, thì cũng phải làm sổ riêng về dịp tết Nguyên-đán và dịp hội Chính-trung, lại phải kê một sổ lý-trưởng riêng, một sổ phó-lý riêng và mỗi sổ phải kê theo thứ-tự công-cán của mỗi người một.

Tư thăng theo như điều thứ 59 khoản thứ 2, thì cũng tư cùng cả với các nơi, mỗi năm một lần về dịp tết Nguyên-đán.

Các sổ tư riêng cho tổng-lý thì mỗi người phải kê biên cho rõ-ràng, tên phải viết bằng chữ nho, và thứ nhất là nói rõ được thưởng vào ngày nào. Các sổ ấy phải gửi về phủ Thống-sứ ít ra là một tháng trước tết Nguyên-đán và hội Chính-trung, và gửi một bản thôi. Song nhân dịp hội Chính-trung năm 1930, định đặc-cách cho trong hạn một tháng kể từ ngày gửi tờ chu-tri này, những giấy tư phẩm hàm cho tổng-lý lần đầu này còn có thể gửi về phủ Thống-sứ được.

Sau nữa các ngài nên bàn với quan tỉnh để định kiểu mẫu các giấy nghị-định bổ tổng-lý, giấy yết-thị khuyết, giấy biên-bản bầu, v. v. Nếu định được một cái mẫu nhất-định, thì có thể dùng giấy in sẵn, quan tỉnh khỏi mất thì giờ, lại bớt được những việc khiêu-nại lồi-thôi và công việc kiểm sát của các ngài cũng được dễ dàng hơn.

Những giấy bằng đã in sẵn hiện nay đương dùng thì cứ dùng cũng được, nhưng bản-chức thiết nghĩ rằng mỗi khi đổi chánh-tổng hay lý-trưởng thì các triện giao cho người mới nên sửa đổi lại chút đỉnh, để cho khỏi những sự tẻ-lạm của bọn tổng-lý cũ làm gian thường đóng triện vào tờ giấy trắng sẵn để sau dùng làm việc giả-dối. Nếu cái triện thay đổi đi một chút, thì người nào tự tay mình chừa nhận những giấy má gì trong khi làm việc, chỉ phải chịu trách-nhiệm những giấy - má đó mà thôi. Điều này lâm-thời có việc ra đến tòa có thể lấy làm chứng cứ được.

Sau hết, bản-chức lại nói cho các ngài biết rằng bản-chức nghe thấy có khi tổng lý bị bắt giam mà không ai báo cho các ngài biết. Cách đó không thể dung được, các ngài phải truyền từ nay phạm toà-án tra xét việc gì về tổng-lý trong hàng lĩnh, phải trình để các ngài biết. Các ngài cần phải biết các sự hành-động của tổng-lý thế nào, để lâm thời có thể can-thiệp mà tùy công tùy tội hoặc là bênh vực họ, hoặc là trừng-trị họ, và khi nào cần thì phải cử người thay.

Khi nhận được tờ chu tri này, thì đạo nghị-định mới phải thi hành ngay. Các thể-lệ trong nghị-định này chỉ thi hành ở các tỉnh có dân an-nam ở mà thôi, đó là một điều quan trọng, bản-chức xin các ngài chú-ý. Ở các tỉnh mạn-ngược, việc tuyển bổ tổng-lý vẫn cứ theo như thói tục riêng của mỗi nơi.

Tờ chu-tri này cùng bản nghị-định đính theo đây, bản-chức xin các ngài công bố thật rộng cho nhân dân đều biết.

Hanoi, ngày 3 juillet 1930

Ký : René ROBIN

Nghị-định số 2892 - i

QUAN THÔNG-SỨ BẮC-KỲ,

Thưởng-thụ Đệ-tam-dẳng Bắc-dầu Bội-tính

Chiếu sắc-lệnh quan Giám-quốc Đại-pháp ngày 20 tháng 10 năm 1911 định quyền-hạn quan Thống-đốc Nam-kỳ cùng các quan Khâm-sứ, Thống-sứ ;

Chiếu Thượng-dụ Đại-Nam Hoàng-Đế ngày 26 tháng 7 năm 1897, do nghị-định ngày 13 tháng 8 năm 1897 tuyên-bố thi-hành ;

Chiếu nghị-định ngày 25 tháng 6 năm 1922 định cách-thức tuyển-bầu các tổng-lý ở Bắc-kỳ ;

Chiếu nghị-định ngày 31 tháng 12 năm 1926 định cách ban phạm-hàm cho các tổng-lý cùng người tư-dân ;

Chiếu nghị-định ngày 26 tháng 8 năm 1922 và 25 tháng 2 năm 1927 :
1) sửa đổi lại hương-hội ; 2) đặt số chi-tiêu cho các xã dân An-nam ở Bắc-kỳ ;

Chiếu điều-ước của nước Pháp và nước Nam ký ngày mồng 6 tháng 6 năm 1884, nhất là điều thứ 8 ;

Đã hỏi ý-kiến Hội-đồng cố-vấn.

NGHỊ-ĐỊNH RẰNG :

ĐIỀU THỨ NHẤT. — Các chánh-phó-tổng, lý-trưởng và phó-lý đều do nghị-định quan tỉnh bổ, quan Công-sứ duyệt-y, thể-thức định như sau này.

ĐIỀU THỨ 2. — Các chánh-phó-tổng, lý-trưởng và phó-lý làm môi-giới cho Nhà-nước và cho hàng tổng hàng xã ; đối với Chính-phủ Bảo-hộ thì lại công-nhiệm làm người thay mặt cho hàng tổng và hàng xã nữa. Những người ấy chỉ thuộc quyền các quan Công-sứ hay là các quan Đại-lý cùng là thuộc quyền các quan tỉnh và quan sở-tại thôi.

Vậy chỉ có các quan ấy mới truyền lệnh cho được mà thôi.

ĐIỀU THỨ 3. — Trái lại với điều trên, và lấy tư-cách là thay quyền quan Công-sứ, thì các quan chức và thuộc-viên Âu-tây thuộc các ngạch, theo như lệ-luật được phép đến đâu đòi sở tại ở đấy, có thể chiều chức-vụ mình và theo như giới-hạn đã định trong luật-lệ đang thi-hành, trực-tiếp sách-dòi các tổng-lý, nhưng phải trình quan Công-sứ biết

ngay. Gặp trường hợp như thế, thì tổng-ly phải trình ngay quan sở-tại, đề quan sở-tại lại do quan tỉnh bầm lên quan Công-sứ (theo điều thứ 8 hoà-ước năm 1884 của nước Pháp với nước Nam).

CHƯƠNG THỨ I

Chánh-tổng và phó-tổng

ĐIỀU THỨ 4. — *Chức-trách về hành-chính và tư-pháp.*
— Chánh-tổng và phó-tổng phải trông nom cho các lệ-luật được tuân-hành và phải thi-hành các nghị-định của Nhà-nước. Ngoài những chức-trách về tư-pháp, theo như điều 348 bộ luật Dân-sự và Thương-sự tổ-tụng đã định, chánh-phó-tổng lại phải giúp tra xét những việc trọng-tội và khinh-tội, phải khám biên những tội vi-cảnh theo như thể lệ đã định trong bộ Hình-luật tổ-tụng (điều thứ 1 và thứ 10) và phải coi việc tuần-phòng hàng tổng.

Phạm những việc xảy ra có quan-hệ đến cuộc trị-an, phải báo-cáo cho quan sở-tại biết.

Lại phải kiểm-soát công việc thừa-hành của lý-dịch và xét thấy việc gì trễ nải hay trái lệ thì phải trình quan sở-tại biết.

ĐIỀU THỨ 5 — *Cách tuyển bổ.* — Khi nào khuyết chánh-tổng thì người phó-tổng nào làm việc ít ra 3 năm được thôi-bỏ lên chức ấy, nhưng phải người ấy bằng lòng mới được; nếu trong khi làm phó-tổng đã có công-trạng đặc-biệt, được quan Thống-sứ nghị thưởng, thì bất cứ làm được bao lâu cũng có thể thôi-bỏ được.

Hễ trong tổng có nhiều phó-tổng cùng hợp lệ trên ấy, thì người nào làm lâu năm nhất sẽ được bổ.

Người nào có thể thôi-bỏ được thì phải đủ tư-cách đã dự-định ở điều thứ 8 sau này.

ĐIỀU THỨ 6. — Nếu không có phó-tổng được thôi-bỏ, thì chánh-tổng sẽ tuyển bằng cách bầu-cử.

ĐIỀU THỨ 7. — Những người hợp-lệ như sau này thì được ra ứng-cử:

1^o) Các phó-tổng đương thứ;

2^o) Các phó-tổng từ-dịch;

3°) Các lý-trưởng đương-thứ ít ra đã làm việc được hai năm.

4°) Các lý-trưởng từ-dịch mà đã làm việc ít ra được ba năm ;

5°) Các chánh-phó-hương-hội đương-thứ làm việc ít ra được hai năm ;

6°) Các cựu chánh-phó hương-hội làm việc ít ra đã được ba năm, không được bầu lại hoặc đã xin từ-dịch.

7°) Các nha-lại về hưu hay từ-chức mà đã làm việc được ba năm.

ĐIỀU THỨ 8 — Những người ra ứng-cử làm chánh-tổng phải là những người không thuộc vào các trường-hợp bất đắc-tuyển-cử định ở điều 69 sau này và phải được đúng tư-cách như sau này, tùy quan tỉnh xét :

1°) Từ 30 đến 55 tuổi và có đủ sức-lực làm được việc ;

2°) Có tên ở sổ bộ của một xã trong hàng tổng ít ra đã được 5 năm và ở tại đấy ;

3°) Có bất-động-sản trong tổng, trị giá ít ra là 500\$;

4°) Có danh tiếng tốt và đối với Chính-phủ Bảo-hộ bao giờ cũng trung thành ;

5°) Trước khi nhận đơn ứng-tuyển, phải chứng rằng có biết qua chữ quốc-ngữ.

ĐIỀU THỨ 9. — Trong mỗi tổng, những người có quyền đi bầu chánh-tổng là :

1°) Các chánh-tổng từ-dịch ;

2°) Các phó-tổng đương-thứ hay từ-dịch ;

3°) Các lý-trưởng và phó-lý đương thứ ;

4°) Các chánh-phó-hương-hội đương-thứ ;

5°) Các dân-biểu và các hội-viên hàng tỉnh đương tại-khoá ;

6°) Các chánh hội-đồng kỳ-mục đương thứ.

ĐIỀU THỨ 10. — Khi nào khuyết chánh-tổng thì do quan tỉnh công-bố. Hễ cần phải bầu-cử thì quan đầu hạt sở-tại phải yết-thị về việc khuyết chánh-tổng luôn trong tám ngày :

1°) Tại phủ-ly, huyện-ly hay châu-ly ;

2°) Tại đình hay tại nơi nào đông người đi lại nhất ở các làng.

Quan sở-tại phải bẩm quan tỉnh biết rằng việc khuyết ấy đã yết-thị tại bản-nha ngày hôm nào.

ĐIỀU THỨ 11. — Đơn tình-nguyện do người ứng-cử đệ nộp thẳng ở tỉnh-đường để nhận được đơn nào thì tỉnh-đường sẽ vào sổ và yết-thị ngay.

Các đơn tình-nguyện nhận trong 15 ngày, kể từ sau hôm yết-thị khuyết chánh-tổng tại nha sở-tại. Nếu trong thời hạn ấy mà không có người tình-nguyện, thì lại hạn 15 hôm nữa, kể từ ngày nào có đơn tình-nguyện trước nhất và yết-thị tại tỉnh-đường.

ĐIỀU THỨ 12. — Hết hạn ấy, các đơn tình-nguyện sẽ do quan tỉnh gửi cho quan sở-tại để đem yết ngay tại bản-nha. Yết-thị luôn trong tám ngày kể từ ngày yết tại bản-nha. Giấy khiếu-nại nhận cho đến ngày hết hạn yết-thị, quá hạn thì không nhận nữa.

ĐIỀU THỨ 13. — Hạn trong tám ngày, quan sở-tại đệ cả hồ-sơ, giấy tình-nguyện và giấy khiếu-nại lên quan tỉnh cùng là trình-bày ý-kiến mình thế nào. Quan tỉnh xét hồ-sơ, rồi trong tám hôm sau định hẳn cái danh-sách những người được ứng-cử. Danh-sách ấy do quan Công-sứ duyệt-y rồi thì không khiếu được nữa.

ĐIỀU THỨ 14. — Nếu chỉ có một người tình-nguyện mà hợp tự-cách đã định ở điều thứ 7 và thứ 8 ở trên, hay là nhiều người tình-nguyện mà chỉ một người hợp lệ, thì quan tỉnh sẽ thôi-bỏ cho người ấy, nhưng phải do quan Công-sứ duyệt-y.

ĐIỀU THỨ 15. — Nếu có nhiều người được ứng cử thì danh-sách những người ấy do quan Công-sứ đã y rồi cùng bản nghị của quan tỉnh định ngày giờ và định nơi bầu sẽ giao quan sở-tại kịp cho yết ngay tại phủ-nha hay huyện-nha cùng là các làng trong tổng.

Yết tại nhà ít ra cũng phải trong tám ngày. Tại các làng thì việc yết ấy sẽ có biên-bản của lý-trưởng chứng-nận, lý-trưởng phải đệ một bản biên-bản lên quan sở-tại.

ĐIỀU THỨ 16. — Danh-sách những người có quyền bầu-cử sẽ do các quan đầu hạt sở-tại kê-khai, hạn trong tám ngày kể từ khi nhận được nghị-định quan tỉnh công-bố khuyết chánh-tổng, và danh-sách ấy sẽ yết tại nha sở-tại trong tám ngày.

Các giấy khiếu-nại về danh-sách ấy phải cùng với hồ-sơ những người ứng-cử và giấy trình bày ý-kiến của quan sở-tại, đệ lên quan tỉnh xét nội trong tám ngày kể từ khi nhận được các giấy ấy.

Sau khi đã đệ lên quan tỉnh rồi thì không được khiếu-nại nữa.

ĐIỀU THỨ 17. — Cả hồ-sơ (danh-sách những người ứng-cử và danh-sách những người có quyền bầu-cử) lại gửi về cho quan sở-tại để có chữa-sửa gì thì chiếu theo như lời quan tỉnh đã định mà chữa-sửa; các danh-sách ấy phải yết cho đến ngày bầu-cử.

ĐIỀU THỨ 18. — Cử lệ thì bầu ở phủ-ly hay huyện-ly, hay một nơi nào to trong hạt.

ĐIỀU THỨ 19. — Hội-đồng bầu-cử do quan tỉnh hay người thay mặt quan tỉnh chủ-tọa và có hai người đi bầu cao tuổi nhất ngồi thị-thực.

ĐIỀU THỨ 20. — Số người bầu-cử có đến được một nửa thì mới thành cuộc bầu-cử. Bằng không thì hoãn nội trong tám ngày, vào ngày nào sẽ do quan chủ-tịch định rồi niêm-yết. kỳ sau ấy bất-cứ có bao nhiêu người đến bầu cũng được.

ĐIỀU THỨ 21. — Bầu-cử phải đầu-phiếu kín. Quyền bầu-cử là quyền của đích thân từng người, không thể ủy cho người khác thay hay là gửi phiếu đến bầu được.

Đầu phiếu hạn trong hai giờ. Những người đến bầu phải trình thẻ thuế-thân hay là giấy căn-cước do nghị-định ngày 9 novembre 1918 đặt ra, nếu không thì không được đầu-phiếu. Người nào đầu phiếu rồi thì quan chủ-tịch ký nhận vào bên chỗ tên người ấy ở trong bản sao danh-sách những người đi bầu, danh-sách này do quan sở-tại đã sao sấu từ trước.

Mỗi người đi bầu ưng bầu người nào thì biên tên người ấy vào phiếu của mình. Phiếu nào biên tên nhiều người thì không kể.

ĐIỀU THỨ 22. — Người nào được nhiều phiếu nhất, và ít ra cũng phải được quá nửa cái số phiếu bầu một phiếu, thì trúng cử, nhưng còn phải đủ thể lệ định ở điều thứ 26 sau này.

ĐIỀU THỨ 23. — Nếu không có người nào được quá nửa số phiếu bầu thì phải bầu lại ngay sau khi đã tuyên-bố sự kết-quả cuộc tuyển-cử lần thứ nhất.

Lần sau cứ người nào được nhiều phiếu nhất là trúng cử, nhưng còn phải đủ thể lệ định ở điều thứ 26 sau này.

Nếu hai người được ngang phiếu nhau thì ai nhiều tuổi hơn được trúng-cử, trừ khoản định ở điều thứ 26 sau này. Nếu tuổi bằng nhau thì cho người ứng-cử rút thăm lấy ở trước mặt hội-dồng bầu-cử, ai trúng thì được bầu.

ĐIỀU THỨ 24. — Bầu-cử xong, làm biên-bản ngay đương-trường; tờ biên-bản ấy do quan chủ-tịch và hai người ngồi thị-thực ký.

Tờ biên-bản cùng các phiếu bầu phải do quan sở-tại đệ nộp quan tỉnh ngay.

ĐIỀU THỨ 25. — Những sự khiếu-nại về những việc không hợp-lệ đã xảy ra trong khi công-cử thì phải trình ngay sau lúc đầu-phiếu và phải ghi vào biên-bản.

ĐIỀU THỨ 26. — Việc bầu cử phải có quan tỉnh chuẩn ưng và quan Công-sứ duyệt-y, thì mới là nhất định.

ĐIỀU THỨ 27. — Người nào được thôi-bỏ hay là được trúng-cử mà đã có chuẩn duyệt phân-minh, thì do nghị-định quan tỉnh bổ cho làm chánh-tổng, nghị-định ấy có quan Công-sứ duyệt-y. Người được bổ chánh-tổng được lĩnh một cái bằng và một cái triện.

Bằng-cấp ấy do quan tỉnh làm bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho, dùng giấy rộng khổ theo như kiểu-mẫu của quan Thống-sứ định. Bằng ấy có ấn và chữ ký quan tỉnh và quan Công-sứ; do quan Công-sứ giao cho người chánh-tổng mới ở trước mặt quan tỉnh cùng với cái triện.

ĐIỀU THỨ 28. — Chánh-tổng làm được ba năm, nếu không bị khiển-trách thì được thưởng-hàm tòng-cửu-phẩm.

Chánh-tổng đã làm phó-tổng ít ra được hai năm hay là làm lý-trưởng ít ra được ba năm mà trong thời-hạn ấy không bị khiển-trách, mà nay làm chánh-tổng được một năm rồi sẽ được thưởng hàm ấy.

Về sau, bề có công có thể thăng cho đến chánh-thất-phẩm, cứ ba năm một trật, nhưng trong thời-bạn ấy phải không bị khiển trách bao giờ mới được.

Nếu có công-trạng đặc-biệt thì hai lệ ấy bất tất phải hợp lệ nào cũng được.

ĐIỀU THỨ 29. — Chánh-tổng nào khi mới bổ, đã có phẩm-hàm rồi, thì vẫn cứ giữ nguyên hàm ấy. Khi làm được ba năm mà không bị khiển-trách thì sẽ được thăng trật.

ĐIỀU THỨ 30. — Chánh-tổng làm được ba năm mới được từ-dịch, trừ ra khi nào xét dịch-thực là có bệnh nặng, hoặc là có tang cha mẹ thì không kể.

Việc từ-dịch do quan tỉnh chuẩn-ưng và quan Công-sứ duyệt-y. Phải ghi vào trong bằng-cấp.

ĐIỀU THỨ 31. — Các cách trừng-phạt đối với chánh-tổng là :

- 1°) Quở-trách ;
- 2°) Khiển-trách ghi vào lý-lich, chậm thưởng hàm hay thăng hàm mất một năm ;
- 3°) Bãi-dịch ;
- 4°) Cách-dịch.

ĐIỀU THỨ 32 — Sự quở-trách, khiển-trách và bãi-dịch chánh-tổng thì do quan tỉnh và quan Công-sứ duyệt-y. Sự cách-dịch thì do quan Thống-sứ định, chiếu theo tờ tư của quan Công-sứ sau khi hỏi ý-kiến quan tỉnh.

Bãi-dịch thì trong bằng cấp sẽ biên là bãi-dịch mà bằng cấp vẫn được giữ.

Cách-dịch thì bằng-cấp chánh-tổng phải thu-tiêu ngay ; lại có thể giáng cấp hay là thu tiêu mất phẩm hàm nữa. Điều này do quan Thống-sứ định, chiếu theo tờ tư quan Công-sứ sau khi hỏi ý-kiến quan tỉnh.

ĐIỀU THỨ 33. — Chánh-tổng can án phạt-giam, không được án treo, do toà Tây-án hay Nam-án kết nghị về trọng tội hay khinh-tội, thì phải cách-dịch.

Chánh-tổng vì công nợ phải cầu-thúc thân-thể không ứng-hành công-vụ được, thì bắt phải xin từ-dịch, nếu không xin từ-dịch thì phải bãi-dịch.

ĐIỀU THỨ 34. — Nếu người chánh-tổng bị bãi-dịch đã có làm được những việc công-ích cho xã-hội thì quan Công-sứ chiếu tờ tư của quan tỉnh có thể nghị-định cho đổi làm từ-dịch, nhưng ít ra cũng phải đợi ba năm mới được.

Nếu có công trạng đặc-biệt thì bất cứ thời hạn nào cũng có thể đổi được.

ĐIỀU THỨ 35. — Sự cách-dịch cũng theo như cách-thức trên kia, có thể do quan Thống-sứ chiếu tờ tư của quan Công-sứ sau khi hỏi ý-kiến quan tỉnh mà đổi làm từ-dịch.

Chánh-tổng can án phạt giam do tòa Tây-án hay Nam-án kết nghị về trọng-tội hay khinh-tội, không được án treo, nếu được phục-quyền thì sự cách-dịch cũng có thể do quan Thống-sứ xóa bỏ đi cho, mà cách-thức cũng theo như trên ấy.

ĐIỀU THỨ 36. — Cứ lệ thì chánh-tổng từ dịch vẫn làm việc và vẫn giữ triện cho đến khi có người khác thay.

Nếu vì ốm nặng, vì bãi-dịch hay là cách-dịch, thì công việc chánh-tổng tức-khắc tạm giao cho phó-tổng đương thứ nào đã làm việc được lâu năm nhất không có phó-tổng thì giao cho một lý-trưởng do quan tỉnh cử và quan Công-sứ duyệt-y.

Bất cứ trường-hợp nào, hễ chánh-tổng khuyết thì đồng-triện sẽ giao bằng cho người quyền chánh-tổng.

Nếu không chịu nộp triện ấy thì phải tội theo như điều 86 bộ Hình-luật An-nam.

Chánh-tổng bị cách-dịch mà không chịu nộp bằng thì cũng phải tội như thế.

ĐIỀU THỨ 37. — Khi nào khuyết phó-tổng thì lý-trưởng đương thứ nào đã làm việc trong tổng ít ra được bốn năm mà tình-nguyện thì được thôi-bỏ phó-tổng; nếu trong khi làm việc, đã được quan Thống-sứ thưởng công về những công-trạng đặc biệt thì bất cứ đã làm được bao nhiêu lâu cũng được thôi-bỏ phó-tổng.

Nếu trong tổng có nhiều lý-trưởng hợp lệ như trên thì người nào làm lâu năm nhất sẽ được thôi-bỏ.

Lý-trưởng thôi-bỏ phó-tổng phải hợp các thể-lệ dự định ở điều 40.

ĐIỀU THỨ 38. — Không có lý-trưởng thôi-bỏ phó-tổng thì phải bầu-cử.

ĐIỀU THỨ 39. — Những người hợp tư-cách như sau này được ứng-cử:

1°) Các phó-tổng từ-dịch.

2°) Các lý-trưởng đương-thứ làm việc trong tổng ít ra đã được một năm và lý-trưởng từ-dịch đã làm việc ít ra được ba năm;

3°) Các phó-lý đã làm việc ít ra được ba năm hay là trong khi làm việc đã được thưởng công, cùng là những phó-lý từ-dịch làm việc ít ra đã được ba năm;

4°) Các chánh phó hương-hội đương-thứ, làm việc ít ra đã được một năm;

5°) Các chánh phó hương-hội cựu, làm việc ít ra đã được ba năm, không bầu lại hay là từ-dịch;

6°) Các nha-lại về hưu hay là đã làm việc được ba năm rồi từ chức.

ĐIỀU THỨ 40. — Những người tình-nguyện làm phó-tổng phải là những người không thuộc vào các trường-hợp bất-đắc tuyền-cử định ở điều 69 và phải hợp tư-cách như sau này, tùy quan tỉnh xét:

1°) từ 25 đến 50 tuổi và có đủ sức-lực làm được việc;

2°) có tên ở sổ bộ của một xã trong tổng ít ra đã được năm năm và ở tại đấy;

3°) Có bất-động-sản trong tổng, trị giá ít ra là ba trăm đồng;

4°) có danh-tiếng tốt và đối với Chính-phủ Bảo-hộ bao giờ cũng trung-thành;

5°) trước khi nhận đơn tình-nguyện phải chứng rằng có biết qua chữ quốc-ngữ.

ĐIỀU THỨ 41 — Những người có quyền bầu-cử phó-tổng cũng y như những người có quyền bầu-cử chánh-tổng đã nói ở điều thứ 9, chỉ thêm người chánh-tổng đương-thứ nữa.

ĐIỀU THỨ 42. — Những thể-lệ trong các điều từ thứ 10 đến thứ 26 trong nghị-định này đều thi-hành cho việc bầu-cử phó tổng.

ĐIỀU THỨ 43. — Người được thôi-bỏ hay là được bầu ra thì có nghị-định quan tỉnh bổ cho làm phó-tổng, nghị-định ấy phải do quan Công-sứ duyệt-y. Người được bổ phó-tổng được lĩnh một cái bằng.

Bằng-cấp ấy do quan tỉnh làm bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho, dùng giấy rộng khổ theo như kiểu mẫu của quan Thống-sứ định. Bằng ấy có ấn và chữ ký quan tỉnh và quan Công-sứ, do quan Công-sứ giao cho người phó-tổng mới ở trước mặt quan tỉnh.

ĐIỀU THỨ 44. — Phó-tổng làm việc được bốn năm mà trong thời hạn ấy không bị khiển-trách thì được thưởng hàm tòng-cửu-phẩm.

Phó-tổng đã làm lý-trưởng hay phó-lý được ba năm mà trong thời-hạn ấy không bị khiển-trách, mà nay làm phó-tổng được hai năm cũng được thưởng hàm ấy.

Về sau làm việc có công, có thể được thăng đến chánh-bát-phẩm, cứ bốn năm một trật, nhưng trong thời-hạn ấy không bị khiển-trách bao giờ mới được.

Nếu có công-trạng đặc-biệt thì hai lệ ấy bất tất phải bọp lệ nào cũng được.

ĐIỀU THỨ 45. — Phó-tổng nào khi mới bổ đã có phẩm hàm rồi thì vẫn cứ giữ nguyên hàm ấy. Khi làm được bốn năm mà không bị khiển-trách thì sẽ được thăng lên bậc trên.

ĐIỀU THỨ 46. — Những thể-lệ ở các điều từ 30 đến 35 về sự từ-dịch và cách trừng-phạt đều thi-hành cho phó-tổng.

ĐIỀU THỨ 47. — Cứ lệ thì phó-tổng từ-dịch vẫn làm việc luôn cho đến khi bổ người khác thay.

Nếu vì đau nặng, vì bãi-dịch hay cách-dịch thì công-việc tự-khắc tạm giao cho lý-trưởng nào đương-thứ ở trong tổng đã làm được lâu năm hơn cả, do nghị-định quan tỉnh cử và quan Công-sứ duyệt-y.

Phó-tổng bị cách-dịch mà không chịu nộp bằng, thì phải tội theo như điều 86 trong bộ Hình-luật An-nam.

CHƯƠNG THỨ II

Lý-trưởng và phó-lý

ĐIỀU THỨ 48. — Chức-trách. — Lý-trưởng làm mối-giới cho Nhà-nước và hàng xã. Phải giữ các công-văn ngoài những giấy má của hương-hội, giữ các sổ thuế của hàng xã cùng những giấy sức của quan trên.

Lý-trưởng phải coi riêng việc thu các thuế của Chính-phủ Bảo-hộ và nộp vào kho-bạc, nhưng tiền thuế ấy làng vẫn phải liên-đời chịu trách-nhiệm.

Lý-trưởng phải thi-hành các luật-lệ và nghị-định của Nhà-nước, phải soạn các giấy má quan trên sức làm, phải chứng-nhận các văn-khế.

Các công-văn do tòa-án phát ra, thì lý-trưởng phải tổng-đạt, phải sao-lục hay là thi-hành ở trong xã.

Lý-trưởng phải truy-tầm các trọng-tội, khinh-tội, phải khám biên các tội vi-cảnh và đại-đề coi việc tuần-phòng trong làng.

Phạm những việc gì xảy ra có quan-hệ đến sự trị-an thì phải báo cáo quan đầu hạt sở-tại.

Lý-trưởng phải trông coi các đường bộ đường thủy cùng là các vật kiến-trúc có ích công thuộc về địa-phận hàng xã như là đê-điều, đường sắt, cầu cống, đường điện-báo, điện-thoại, vân vân.

ĐIỀU THỨ 49. — Phó-lý phải giúp lý-trưởng trong mọi việc, và phải trông coi nhất về việc tuần-phòng và đạo-lộ.

• •

ĐIỀU THỨ 50. — *Cách tuyển-bổ.* — Khi nào khuyết lý-trưởng mà phó-lý đương-thứ nào đã làm ít ra được ba năm mà tình-nguyện thì được thôi-bỏ lý-trưởng; nếu trong khi làm việc đã được qua Thống-sứ thưởng công về những công-trạng đặc-biệt, thì bất-cứ làm được bao lâu cũng được thôi-bỏ lý-trưởng.

Nếu trong một xã có nhiều phó-lý hợp lệ như trên, thì phải bầu-cử.

Phó-lý thôi-bỏ lý-trưởng thì phải hợp các tư cách định ở điều 52.

ĐIỀU THỨ 51. — Không có phó-lý thôi-bỏ, thì lý-trưởng phải bầu-cử, do những hạng người sau này có quyền đi bầu :

1°) Các chánh-phó hương-hội, thư-ký, thủ-quĩ, chưởng-bạ, hộ-lại đương-thứ ở trong các thôn thuộc về hàng xã;

2°) Các chánh-phó-tổng đương-thứ hay từ-dịch và có tên ở sổ bộ của làng;

3°) Các lý-trưởng từ-dịch và các phó-lý đương-thứ hay từ-dịch;

4°) Chánh hội-đồng kỳ-mục đương-thứ.

ĐIỀU THỨ 52. — Những người An-nam không thuộc vào các lệ bất-đắc tuyền-cử nói ở điều 69 và hợp tư-cách như sau này, tùy do quan tỉnh xét, thì có thể ứng-cử lý-trưởng,

1^o) từ 25 đến 50 tuổi và có đủ sức làm việc được;

2^o) có danh tiếng tốt và đối với Chính-phủ Bảo-hộ bao giờ cũng trung-thành.

3^o) có bất-động-sản kha-khá ở trong làng, có tên trong sổ bộ của làng và ở tại đấy;

4^o) trước khi ứng-tuyền phải chứng rằng biết qua chữ quốc-ngữ.

ĐIỀU THỨ 53 — Khi nào khuyết lý-trưởng thì do quan tỉnh tuyên-bố và sức cho làng. Hạn trong mười lăm ngày sau khi sức về làng, người nào tình-nguyện làm lý-trưởng thì phải đệ đơn thẳng lên tỉnh-đường, tỉnh-đường nhận đơn và biên vào sổ. Hết hạn ấy thì những đơn tình-nguyện giao về cho quan sở-tại xét. Quan sở-tại xét trong hạn mười ngày lại phục đệ lên quan tỉnh, biên rõ ý-kiến của mình.

ĐIỀU THỨ 54. — Nếu chỉ có một người tình-nguyện mà được hợp tư-cách như điều 52 đã định, hay có nhiều người tình-nguyện, mà chỉ một người được hợp tư-cách, thì quan tỉnh thôi-bỏ người ấy, nhưng phải quan Công-sứ duyệt-y.

ĐIỀU THỨ 55. — Nếu có nhiều người ứng-cử mà đơn được nhận cả, thì quan tỉnh định ngày bầu-cử.

ĐIỀU THỨ 56. — Bầu-cử ở đình làng, cứ lệ thì chánh-tổng làm chủ-tọa, nhưng nếu cần thì quan đầu hạt sở-tại hay là người thay mặt quan tỉnh chủ-tọa.

Ngoài viên-chức chủ-tọa, lại có hai người ngồi thị-thực là chánh hội-dồng kỳ-mục và chánh hương-hội, nếu không có thì hai người nhiều tuổi nhất.

ĐIỀU THỨ 57. — Số người đi bầu có được một nửa thì bầu mới đủ lệ.

Nếu không được thì hoãn trong tám ngày, định vào ngày nào do viên chủ-tọa yết-thị lên, lần sau ấy thì số người đi bầu bao nhiêu cũng được.

Người nào được nhiều phiếu hơn nhất và được hơn nửa số phiếu bầu một phiếu, thì được trúng-cử, nhưng còn phải đủ thể lệ định ở điều 26 trên kia.

ĐIỀU THỨ 58. — Những thể-lệ định trong các điều 21, 22, 23, 24, 25, 26 cũng thi-hành trong việc bầu lý-trưởng. Điều thứ 27 về việc làm bằng-cấp và giao bằng cùng triện, cũng thi-hành cho lý-trưởng,

ĐIỀU THỨ 59. — Lý-trưởng làm việc được năm năm, hay trước đã làm phó-ly ba năm mà nay làm lý-trưởng được ba năm, có thể tư thưởng cho tòng-cửu-phẩm. Làm việc được bốn năm nữa có thể tư-thăng cho chánh-cửu phẩm.

Sau có công có thể thăng lên đến chánh-bát, nhưng phải có công trạng đặc-biệt nói rõ-ràng mới được.

Lý-trưởng khi sơ-bổ đã có phẩm-hàm rồi, thì cứ giữ nguyên hàm ấy. Làm được bốn năm, có thể tư-thăng lên trật trên.

ĐIỀU THỨ 60. — Những thể-lệ trong các điều từ 30 đến 35 thuộc về lệ từ-dịch cùng các cách trừng-phạt, cũng thi-hành cho lý-trưởng.

Duy cách-dịch lý-trưởng thì do nghị-định quan tỉnh, quan Công-sứ duyệt-y.

ĐIỀU THỨ 61. — Cứ lệ, lý-trưởng từ-dịch vẫn cứ làm việc và giữ triện cho đến khi bổ người thay. Khi bệnh nặng, khi bãi-dịch hay là cách-dịch, thì công việc tự-khắc tạm giao cho một người phó-ly đương-thứ, nếu không có phó-ly thì giao cho chánh-hương-hội hay phó-hương hội, do quan tỉnh chiếu lời tư của quan sở tại nghị-định.

Gặp các trường-hợp đó, thì hễ tuyên-bố kbuyết là phải giao ngay triện cho người quyền thay.

Nếu cố giữ lấy triện không giao lại thì phải tội theo như điều 86 Hình-luật An-nam.

Lý-trưởng bị cách mà không nộp lại bằng cũng phải tội như thế.

ĐIỀU THỨ 62. — Phó-ly tuyền bằng cách bầu-cử theo như thể-lệ điều 52. Phải có bất-động-sản kha-khá ở trong xã hay trong thôn mình làm việc, có biên tên sổ bộ ở đấy, và phải ở đấy.

ĐIỀU THỨ 63. — Số phó-lý hàng xã phải bầu là bao nhiêu, do quan tỉnh nghị-định, quan Công-sứ duyệt-y.

Khi nào trong làng có nhiều thôn khác nhau, mỗi thôn có thể bầu một phó-lý, gọi là phó-lý hàng thôn, thể-thức cũng như thế.

ĐIỀU THỨ 64. — Các hạng người đi bầu phó-lý hàng xã cũng giống như các hạng người bầu lý-trưởng theo như điều thứ 51 đã định, lại thêm người lý-trưởng đương-thứ nữa.

Khi nào thôn có hương-hội riêng, những người bầu phó-lý hàng thôn là những người có quyền đi bầu ở trong thôn thuộc về các hạng đã định ở điều 51.

ĐIỀU THỨ 65. — Những thể-lệ trong các điều 53 đến 58 cũng thi-hành cho việc bầu phó-lý.

ĐIỀU THỨ 66. — Về việc bổ và phát bằng thì các thể-lệ trong điều thứ 43 cũng thi-hành cho phó-lý.

ĐIỀU THỨ 67. — Những thể-lệ trong các điều 59, 60, 61 về việc thăng thưởng phẩm-hàm, việc từ-dịch, cùng các cách trừng-trị và cử người thay, cũng thi-hành cho phó-lý.

CHƯƠNG THỨ III

Các thể-lệ linh-tinh

ĐIỀU THỨ 68. — Các chức tổng-lý như trong nghị-định này đã định, không thể trong một nhà cha con và anh em ruột cùng nhau làm được

ĐIỀU THỨ 69. — Những hạng sau này thì không thể bầu vào các chức ấy được :

1^o) Những người phải phạt giam, không được án treo, do các toà-án tây, nam, xử về trọng-tội hay về khinh-tội. Nếu có án treo thì không được bầu trong kỳ-hạn án treo ;

2^o) Các viên-chức về ngạch quan-lại An-nam cùng các công-sở Đông-Pháp ;

3^o) Các tổng-lý bị cách-dịch hay bãi-dịch vì có lỗi về quan-kỷ cùng những người bị tước phẩm-hàm ;

4°) Những người mất quyền được bầu, theo như điều 29 Hình luật An-nam do nghị-định ngày 2 décembre 1921 chuẩn thi-hành.

ĐIỀU THỨ 70. — Những hạng như sau này thì mất quyền đi bầu các chức chánh-phó-tổng và chánh-phó lý :

1°) Những người phải phạt giam, không được án treo, do các tòa-án, tây, nam, xử về trọng-tội hay về khinh-tội. Nếu có án treo thì mất quyền đi bầu trong kỳ hạn án treo ;

2°) Những viên-chức về ngạch quan lại An-nam cùng các công sở Đông pháp bị cách-chức, cùng những người bị tước phẩm-hàm.

3°) Những tổng-lý bị cách-dịch hay bãi-dịch vì có lỗi về quan-kỹ ;

4°) Những người mất quyền đi bầu, theo như điều 29 Hình-luật An-nam, do nghị-định 2 décembre 1921 chuẩn thi-hành.

ĐIỀU THỨ 71. — Người nào làm gian trong khi bầu-cử thì phải tội theo như các điều 86, 101, 312, và 313 Hình-luật An-nam.

ĐIỀU THỨ 72. — Người tổng-lý nào đương bị tòa-án truy-tố thì có thể bị huyền-dịch, do quan tỉnh nghị-định, quan Công-sứ duyệt-y. Bấy giờ sẽ cử người thay theo như thể-thức đã định ở mấy điều 36, 47, 61 và 67.

ĐIỀU THỨ 73. - Triện của tổng-lý không thể lấy cơ gì mà đem đi cầm được. Ai phạm vào điều đó thì phải tội theo như điều 86 Hình-luật An-nam.

ĐIỀU THỨ 74. — Chánh phó-tổng, lý-trưởng hay phó-lý ốm yếu không làm việc được, mà có giấy xét nghiệm phân-minh, mà nếu không xin từ-dịch, thì quan tỉnh sẽ nghị-định huyền dịch, quan Công-sứ duyệt-y.

ĐIỀU THỨ 75. — Các chánh-phó-tổng, lý trưởng và phó-lý đã ngoài 65 tuổi, thì xóa sổ đi. Nếu xét ra còn làm việc được thì đặc-cách cho làm thêm, nhưng không được quá 68 tuổi.

ĐIỀU THỨ 76. — Tư phẩm-hàm cho chánh-phó-tổng, lý-trưởng và phó-ly, theo như mấy điều 28, 29, 44, 45, 59 và 67 nghị-định này, thì mỗi năm hai kỳ, về dịp tết Nguyên đán và hội Chính-trung, sổ tư riêng nhau, một sổ tư thưởng theo lệ cho các chánh-phó-tổng, một sổ tư cho lý-trưởng và phó-ly thì theo thứ tự công-cán của mỗi người. Còn tư thăng lên trật trên ngoài việc tư-thưởng theo lệ thì vẫn cứ như cũ mỗi năm tư một lần, mà phải kê theo thứ-tự công-cán của mỗi người.

ĐIỀU THỨ 77. — Cứ phép ra thì các thể lệ trong nghị-định này chỉ định về cách tuyển-bổ các chánh-phó tổng, lý trưởng và phó-ly những tỉnh có dân An-nam ở mà thôi

Các miền Thượng-du, cách tuyển bổ tổng-ly vẫn theo như thói-tục riêng của mỗi nơi.

ĐIỀU THỨ 78 — Quan chánh Văn-phòng phủ Thống-sứ, các quan Công-sứ và quan chánh các đạo quan binh cùng các quan tỉnh An-nam, người nào thuộc về bốn-phận người ấy, phải chiều ngị thi-hành.

Hanoi, ngày 3 juillet 1930

René Robin

